

Số: 33/2019/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 08 tháng 3 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-VDS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị **Hà Thị Q**. Sinh năm 1982.

ĐKHKT: Khu 1, phường Y, thị xã Q, Quảng Ninh

+ Anh **Phùng Đức Q**. Sinh năm 1978.

ĐKHKT: Khu 1, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND xã Y, huyện Y(Nay là phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có chồng. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng tháng 10/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Mặt khác: Anh Phùng Đức Q có quan hệ với người phụ nữ khác, không quan tâm đến vợ con. Đến nay chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q có hai con chung: Phùng Hà Trang, sinh ngày 15/10/2007 và Phùng Đức Minh, sinh ngày 07/12/2012. Hai bên thống nhất:

Anh Phùng Đức Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con: Phùng Hà Trang, sinh ngày 15/10/2007 và Phùng Đức Minh, sinh ngày 07/12/2012 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi). Chị Hà Thị Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Phùng Đức Q.

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Không.

[5] Về lệ phí: Chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Hà Thị Q đã tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị Q và anh Phùng Đức Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phùng Đức Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con: Phùng Hà Trang, sinh ngày 15/10/2007 và Phùng Đức Minh, sinh ngày 07/12/2012 đến tuổi thành niên(Đủ 18 tuổi).

Chị Hà Thị Q không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Phùng Đức Q.

Chị Hà Thị Q được qua lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Không.

- **Về nợ chung:** Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hà Thị Q tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí

300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Hà Thị Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000.3256 ngày 28/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q; Chị Hà Thị Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TANDT. Quảng Ninh;*
- *VKSNDTX. Q;*
- *THADSTX. Q;*
- *UBNDP. Y, Q;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Phan Hùng

